

## KHOA HỌC LUẬT HÀNH CHÍNH VỚI VẤN ĐỀ ĐỔI MỚI QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC Ở VIỆT NAM TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

Phạm Tuấn Khải

*Khoa Luật*

*Đại học KH Xã hội & Nhân văn - ĐHQG Hà Nội*

Đề cập đến những nguyên nhân yếu kém của việc vận dụng các quy luật khách quan và cơ sở lý luận cho việc tổ chức bộ máy nhà nước trong thời gian qua, Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba BCH Trung ương Đảng (khóa VIII) đã nhấn mạnh đến việc chúng ta "chưa kịp thời tổng kết thực tiễn và còn thiếu cơ sở khoa học khi quyết định một số chủ trương về sắp xếp điều chỉnh tổ chức bộ máy ở Trung ương và địa phương nên khi thực hiện có vướng mắc, hiệu quả và tác dụng còn hạn chế" [1].

Từ nhận định trên, xem xét đến vấn đề đổi mới quản lý nhà nước (cải cách hành chính), chúng ta cần căn cứ vào cơ sở khách quan của tiến trình cải cách này trong thời gian tới, đó là việc vận dụng đúng đắn khoa học luật hành chính vào công cuộc cải cách nền hành chính nước nhà.

### **I. Sự cần thiết phải đổi mới quản lý nhà nước trên cơ sở khoa học luật hành chính**

Khoa học luật hành chính là hệ thống thống nhất, chặt chẽ các tư tưởng, quan điểm khoa học, những khái niệm, phạm trù về ngành luật hành chính, về hoàn thiện hoạt động quản lý nhà nước; là sự "đánh giá khách quan các vấn đề pháp lý liên quan đến hệ thống các cơ quan hành chính và sự điều chỉnh tổ chức, hoạt động của các cơ quan này trong mối quan hệ của chúng với các cơ quan quyền lực và tư pháp" [2].

Nếu việc đổi mới quản lý nhà nước được đặt ra như một chỉnh thể thống nhất các vấn đề như đổi mới tổ chức và hoạt động của Chính phủ và bộ máy hành chính nhà nước, phân định thẩm quyền trách nhiệm giữa các cấp chính quyền, hình thức, phương pháp quản lý, các phương thức đảm bảo pháp chế và kỷ luật trong quản lý nhà nước v.v... thì khoa học luật hành chính là cơ sở bên trong vốn có nhằm thúc đẩy các hoạt động trên. Hay nói cách khác, nội dung của quản lý nhà nước phải được xem xét bằng nhiều yếu tố, trong đó có sự điều chỉnh của hệ thống các quy phạm pháp luật hành chính.

Mặt khác, khoa học luật hành chính còn là hình thức thể hiện của nội dung đổi mới quản lý. Những kết quả đạt được hoặc những tiến bộ của quản lý nhà nước sẽ là tiền đề cho việc hoàn thiện khoa học luật hành chính. Chúng ta đều biết, pháp luật nói chung là hình thức khách quan của các quan hệ kinh tế. Các quan hệ

kinh tế sẽ được phản ánh không những ở các yếu tố của cơ sở hạ tầng mà còn được thể hiện ở những tiến bộ của lĩnh vực quản lý kinh tế - một bộ phận của quản lý nhà nước. Do vậy, sự phát triển của cơ sở hạ tầng chỉ có thể có kết quả thực sự thông qua các hình thức pháp lý, trong đó có hình thức pháp lý - luật hành chính.

Khoa học luật hành chính nghiên cứu hệ thống qui phạm luật hành chính và các quan hệ mang tính tổ chức - pháp lý hành chính trong quản lý nhà nước. Cho nên sự xuất hiện của các quy phạm pháp luật hành chính là tiền đề, là cơ sở cho việc xem xét một cách khách quan những yếu tố nào của quản lý còn hiệu quả: phương pháp, hình thức quản lý. Ví dụ, trong thời kỳ tập trung quan liêu bao cấp, sự có mặt của phương pháp kiểm tra của các chủ thể đối với khách thể quản lý theo một sự chỉ đạo thống nhất từ một phía các cơ quan quản lý nhà nước thẩm quyền chung (Chính phủ, UBND các cấp) thì nay, với việc vận dụng các quy luật kinh tế và trong việc chuyển đổi sang nền kinh tế thị trường thì phương pháp kiểm tra, thanh tra cũng được thay đổi theo một cách thức mới các hình thức thanh tra, kiểm tra cũng đa dạng hơn, (có nhiều tổ chức thanh tra hơn: sự kiểm tra nội bộ và của thủ trưởng được tăng cường hơn; thanh tra chuyên ngành phát triển v.v...).

Nội dung của quản lý nhà nước còn thể hiện trong việc các chủ thể quản lý nhà nước có thẩm quyền quy định những quy tắc xử sự trong lĩnh vực quản lý nhà nước, ban hành các quyết định hành chính cá biệt, giám sát các hoạt động của đối tượng quản lý, áp dụng các biện pháp cưỡng chế ... "Quản lý nhà nước chỉ có hiệu quả khi tất cả các quan hệ quản lý được điều chỉnh bởi các quy phạm hành chính" [3] và "ở một đất nước, càng mở rộng sự điều chỉnh của các quy phạm luật hành chính ở nhiều lĩnh vực khác nhau của quản lý nhà nước bao nhiêu, thì ở đó, chứng tỏ sự đa dạng và tiến bộ của một nền hành chính phát triển" [2, tr275].

Vai trò của khoa học luật hành chính trong giai đoạn hiện nay còn thể hiện không chỉ ở việc hoạch định vấn đề kế hoạch hóa nền kinh tế quốc dân, sắp xếp lại bộ máy hành chính, tinh giản cán bộ, công chức, ban hành thủ tục hành chính một cách khoa học mà còn tạo ra hành lang pháp lý có tác dụng thúc đẩy các hoạt động kinh tế như đầu tư nước ngoài, thương mại, và ngay cả trong quan hệ dân sự (thừa kế, sở hữu). Hay nói cách khác, thông qua các công cụ quản lý vĩ mô và vai trò kinh tế của nhà nước, chúng ta có thể "quản lý thị trường, điều tiết thu nhập, bảo đảm thực hiện công bằng tiến bộ xã hội" trong điều kiện nền kinh tế thị trường hiện nay [4].

Khoa học luật hành chính với vấn đề đổi mới quản lý nhà nước là hai mặt của một vấn đề. Giữa chúng có mối quan hệ biện chứng vừa thống nhất, vừa mâu thuẫn.

Ở đây sự thống nhất và mâu thuẫn giữa khoa học luật hành chính với vấn đề đổi mới quản lý nhà nước có nghĩa là hai đối tượng này đã và đang trở thành thực tế được xác lập như một yêu cầu khách quan về mặt lý luận, được thể chế hóa trong



chủ trương cải cách hành chính hiện nay thông qua hệ thống các quy phạm của ngành luật hành chính trong Chủ nghĩa Xã hội.

Mặt khác, khi xem xét tính thống nhất và mâu thuẫn giữa khoa học luật hành chính với vấn đề đổi mới quản lý nhà nước cần phải chỉ ra những mối liên hệ ràng buộc, tác động chế ước và điều chỉnh lẫn nhau giữa chúng như những thuộc tính khác nhau cùng có trong một đối tượng này (khoa học luật hành chính) với một đối tượng khác (đổi mới quản lý nhà nước) mà còn cần thiết phải làm rõ tính thống nhất và mâu thuẫn giữa chúng với các khoa học luật khác như khoa học luật nhà nước, khoa học luật hình sự, khoa học lý luận về quản lý nhà nước v.v..., có những vai trò tác động giống nhau hoặc khác nhau đối với sự vận động của chúng trong thực tiễn.

Sự thống nhất ở đây cần được khẳng định rằng, nếu không có chúng, khó có thể hoàn thiện được bộ máy nhà nước. Và như vậy, sự thống nhất ở đây có thể hình dung: chúng có chung một cơ sở kinh tế kinh tế - xã hội có chung một môi trường xã hội để vận động là chế độ chính trị Xã hội Chủ nghĩa. Ngoài ra, tính thống nhất giữa khoa học luật hành chính với đổi mới quản lý nhà nước còn được quy định bởi chỗ: chúng đều có chung một hình thái tổ chức để biểu hiện mình - đó là tổ chức Nhà nước XHCN. Khoa học luật hành chính và đổi mới quản lý nhà nước thống nhất với nhau ở chỗ chúng đều là phương thức để thực hiện và bảo vệ quyền lực nhà nước cũng như lợi ích của giai cấp công nhân và nhân dân lao động dưới CNXH - lực lượng nắm quyền chi phối xã hội về kinh tế và chính trị thông qua nhà nước XHCN.

Khoa học luật hành chính và vấn đề đổi mới quản lý nhà nước chịu sự ràng buộc, chế ước lẫn nhau, tác động qua lại nhằm đạt được mục đích đã được xác định. Trong quá trình đổi mới hiện nay, khoa học luật hành chính phản ánh và bảo vệ nội dung của quản lý nhà nước. Thông qua sự phản ánh đó, cả khoa học luật hành chính với quản lý nhà nước đều biểu hiện ra theo cách nói của Mác, một cách trực tiếp, cảm tính những trình độ thực tế, những sắc thái vận hành của chúng. Một nền hành chính không thể coi là có hiệu quả, đủ sức đẩy lùi những yếu kém nếu thiếu sự tác động của hệ thống các phương tiện pháp lý, các chủ thể quản lý như một giới hạn, một tác nhân điều chỉnh kiểm soát tất yếu. Cũng như vậy, trong phương hướng và nội dung của vấn đề đổi mới của quản lý nhà nước sẽ nhanh chóng bị biến dạng, trở thành mặt trái ngược nếu việc đổi mới đó không được sự điều chỉnh, tác động của các chế định về tổ chức, thẩm quyền cũng như các biện pháp tác động khác. Khoa học luật hành chính và vấn đề đổi mới quản lý nhà nước không chỉ thống nhất mà giữa chúng còn có những mâu thuẫn. Mâu thuẫn này biểu hiện ở đặc trưng, phương thức và kết quả đạt được khi chúng cấu thành những mặt, những phương diện của quản lý nhà nước. Ví dụ như với tư cách là một công cụ quan trọng để điều chỉnh mặt điều hành của quản lý nhà nước, trong nhiều trường hợp, các quy phạm của khoa học luật hành chính bị hạn chế bởi điều kiện

chủ quan (ý chí của người quản lý) thể hiện ở việc không tuân thủ các quy định của pháp luật. Chính vì vậy tác dụng của các quy phạm không cao. Mặt khác, các quy phạm pháp luật thường lạc hậu hơn so với thực tiễn quản lý. Cho nên, các quan hệ quản lý đã thay đổi nhưng vẫn chưa có các quy phạm pháp luật mới điều chỉnh. Đó là chưa kể đến chất lượng của việc lập pháp, lập quy.

Có thể khẳng định khoa học luật hành chính với vấn đề đổi mới quản lý nhà nước trong mối liên hệ với nhau trở thành một cơ chế đồng bộ của công cuộc cải cách nền hành chính Quốc gia. Thông qua cơ chế này, ta thấy rõ được giá trị của khoa học luật hành chính và sự cần thiết phải đổi mới quản lý nhà nước. Khi nói về một nền hành chính phát triển, GS, TS Luật học Mayer - Stoller (người Đức) trong tác phẩm "Sự phát triển của các chế định hành chính học" viết: "nền hành chính phát triển không thể thiếu được mục tiêu phát triển cũng như các định chế do chính chủ thể quản lý nhà nước ban hành và thực hiện"[5].

Tuy nhiên, trong nghiên cứu, cần có sự phân biệt giữa hai phạm trù này:

*Một là*, khoa học luật hành chính là nơi quy tụ những quan điểm về ngành luật hành chính và đang hình thành trong thực tiễn quản lý, là yếu tố biểu đạt sức mạnh, ý chí quyền lực nhà nước, là cơ sở cho việc ban hành các quyết định quản lý đúng. Đổi mới quản lý nhà nước mang tính khoa học, được tổng kết từ thực tiễn và trên cơ sở có những phương án cụ thể (đổi mới các cơ quan quản lý, công chức, viên chức v.v...). Đổi mới quản lý nhà nước có môi trường tác động rộng rãi trong khi khoa học luật hành chính phải đảm bảo sự cô đọng, chất lọc từ những thành tựu của khoa học quản lý cũng như khoa học pháp lý hiện đại.

*Hai là*, đổi mới hoạt động quản lý nhà nước sẽ ứng dụng các thành tựu của khoa học luật hành chính. Kết quả của đổi mới quản lý nhà nước có giá trị thực tiễn và pháp lý. Ngược lại, khoa học luật hành chính tập hợp, cung cấp thông tin, đề xuất các phương án, giải pháp để đổi mới quản lý nhà nước.

*Ba là*, các thiết chế (bộ máy) và các phương thức thực hiện của khoa học luật hành chính muốn trở thành sức mạnh, đảm bảo cho việc thực hiện quyền lực nhà nước (thông qua các quyết định quản lý) phải gắn liền với sự hướng dẫn, kiểm tra việc thực thi quyền lực trong quá trình quản lý. Đổi mới quản lý nhà nước trong việc áp dụng các quyết định quản lý nhà nước cũng đồng thời có xu hướng mở rộng tính chủ động, tính tiên phát thể hiện ở quan điểm, phương hướng và kết quả của đổi mới quản lý nhà nước. Đổi mới quản lý nhà nước ta trong giai đoạn hiện nay, đến lượt mình lại tham gia trực tiếp vào việc xây dựng, cải cách bộ máy, nâng cao hiệu quả của các quyết định quản lý (thực tiễn khách quan của hoạt động quản lý có tác động trở lại đối với khoa học luật hành chính) mà hiệu quả của khoa học luật hành chính lại phụ thuộc từ tiến độ, khả năng vận dụng quyết định quản lý của chủ thể quản lý.



Vì vậy, những thiếu sót về quá trình lập quy, trình độ công chức, thủ tục hành chính rườm rà... sẽ có nguy cơ phá vỡ, làm biến dạng nội dung của đổi mới quản lý nhà nước. Và cũng vậy, những biểu hiện đi ngược lại với mục tiêu của đổi mới quản lý nhà nước sẽ dẫn đến hạn chế sự tác động của khoa học luật hành chính đối với nội dung của công việc đổi mới.

## **II. Một số vấn đề đặt ra khi xem xét khoa học luật hành chính với tư cách là căn cứ, cơ sở quan trọng của đổi mới quản lý nhà nước**

### *1. Thực trạng của vấn đề đổi mới quản lý nhà nước trong thời gian qua*

Từ Đại hội Đảng Cộng sản Việt Nam lần thứ VI, vấn đề đổi mới quản lý đã được đặt ra và tiếp tục được hoàn thiện tại các Đại hội VII, VIII. Quá trình đổi mới quản lý nhà nước đã đạt được những thành tựu nhất định, hệ thống các cơ quan hành chính đã được tinh giản; một số đầu mối trung gian giảm; chức năng, nhiệm vụ đã được xác định lại trên cơ sở phân công, phân cấp một cách rành mạch, rõ ràng. Đặc biệt là thủ tục hành chính đã được cải cách một bước, tạo điều kiện thuận lợi cho việc giải quyết các công việc của các cơ quan, tổ chức và công dân.

Bên cạnh những mặt đạt được, còn một số nhược điểm bộc lộ những yếu kém vốn có của quản lý nhà nước. Đó là:

- Quản lý nhà nước chưa ngang tầm của thời đại mới; các nguyên tắc quản lý chưa được áp dụng một cách triệt để; chế độ tập trung dân chủ được thể hiện thành "tập trung độc đoán, dân chủ vô chính phủ"; nguyên tắc kết hợp quản lý theo ngành với lãnh thổ bị chi phối bởi hiện tượng "cát cứ", mạnh ai nấy làm, dẫn đến hàng loạt những dự án đầu tư của ngành bị phá vỡ, hàng vạn hecta đất đai và số lượng lớn tài nguyên thiên nhiên bị khai thác và phá hủy nghiêm trọng; chưa phân biệt được quản lý nhà nước đối với lĩnh vực kinh tế và quản lý sản xuất kinh doanh. Vì vậy, hình thức "bộ chủ quản, ngành chủ quản" đang là mối đe dọa đối với hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Về mặt tổ chức: Bộ máy quản lý công kênh, sự phân công, phân cấp và phối hợp giữa các Bộ, Ngành còn có những điểm chưa rõ về chức năng, nhiệm vụ; "mối quan hệ phân cấp giữa Trung ương và địa phương còn chưa cụ thể ... làm cho tình trạng tập trung quan liêu cũng như phân tán, cục bộ chậm khắc phục" [4, tr.11].

- Thủ tục hành chính chậm được cải tiến, tiếp dân và giải quyết khiếu nại tố cáo của công dân đang là điểm nóng, làm nhức nhối cả bộ máy nhà nước. Các hiện tượng tiêu cực, tham nhũng trong quản lý nhà nước được nhân dân phát hiện, kiến nghị chậm được xử lý. Từ đó dẫn đến một số cơ sở, địa phương có hiện tượng dân không tin vào chính quyền, cán bộ, đặc biệt là một số cán bộ xã ở Thái Bình, Hải Dương.v.v...

- Về mặt pháp luật: Nhiều văn bản quản lý ban hành chồng chéo, sai thẩm quyền, không phù hợp với lợi ích của nhà nước và nhân dân. Việc hệ thống hóa, rà

soát văn bản còn là hình thức, hoặc nếu có cũng chỉ chiếu lệ, làm cho qua v.v... tình trạng này dẫn đến kết quả là, hàng loạt những văn bản được ban hành không có tính khả thi, không có hiệu lực, (chỉ tính riêng 6 tháng đầu năm 1997 đã có 230 văn bản của các cấp, các ngành ban hành sai về thẩm quyền, nội dung, trình tự và thủ tục ban hành). Cùng với thủ tục ban hành văn bản còn rườm rà, thủ tục giải quyết các công việc cụ thể cũng đang là trở ngại lớn đối với việc chuyển đổi cơ chế kinh tế và quản lý về mặt kinh tế của nhà nước XHCN.

## *2. Tác động mang tính quy luật của việc áp dụng những thành tựu của khoa học luật hành chính vào đổi mới quản lý nhà nước*

Chúng ta đều biết khoa học luật hành chính với tư cách là tiền đề, là cơ sở cho quản lý nhà nước nói chung và cho đổi mới quản lý nhà nước nói riêng. Cơ sở và tiền đề đó xuất phát từ hoạt động mang tính quy luật chi phối các hoạt động quản lý.

Tính quy luật của sự tác động trên thể hiện ở các mặt:

- Khoa học luật hành chính vừa là yếu tố khách quan, vừa là yếu tố chủ quan của việc đổi mới (đề ra phương hướng, sử dụng phương tiện, công cụ quản lý, ban hành văn bản thông qua chủ thể quản lý là con người, tổ chức).

- Việc đưa ra mô hình quản lý tiên tiến và áp dụng chúng trong điều kiện nhất định cũng như việc xem xét phương tiện chủ yếu chi phối hoạt động quản lý nhà nước. Một chế độ quản lý phát triển là một chế độ mà trong đó phải có thể chế và các chế định pháp luật tiến bộ. Sự tác động này có thể được hiểu như quan hệ nhân quả trong hoạt động thực tiễn. Kết quả của đổi mới cũng là tiền đề khách quan cho các quy phạm pháp luật tiếp tục mở rộng sự điều chỉnh của mình đến các quan hệ xã hội mới hình thành.

- Các quan điểm, nguyên tắc của vấn đề đổi mới quản lý nhà nước là những tư tưởng chỉ đạo hoạt động đổi mới. Nhưng những tư tưởng đó chỉ có thể được cụ thể hóa bằng việc tổ chức bộ máy, con người, thể chế hành chính và các yếu tố tác nghiệp vật chất khác như các vấn đề tài chính, môi trường, khả năng áp dụng khoa học kỹ thuật v.v... hệ thống các yếu tố này chỉ được thực hiện khi có tác động mang tính pháp lý của các chế định luật hành chính.

- Đổi mới quản lý nhà nước cũng đòi hỏi sự tác động mang tính kỹ thuật, tính tổ chức và dân chủ của các chủ thể quản lý - đối tượng nghiên cứu của khoa học luật hành chính. Tính chính xác của các quy phạm khoa học luật hành chính sẽ có tác dụng như V.I.Lê-nin đã chỉ ra là nhằm nâng cao nhận thức, trình độ quản lý của nhân viên trong bộ máy nhà nước. Bàn về tính dân chủ, tính kỷ luật của các chủ thể quản lý trong quá trình phân công, phân nhiệm, Hồ Chủ tịch có dạy: "Cách mạng cũng như một bộ máy phải có phân công, người làm việc này, người làm việc khác, nhưng việc nào cũng cần thiết, cũng quan trọng. Ví dụ, trong một cái đồng hồ, những cái kim thì chạy suốt ngày đêm, nhưng chữ số thì suốt đời đứng im một



chỗ. Nếu chữ số cũng muốn chạy như cái kim hay cái kim cũng muốn đứng lại như chữ số thì không thành cái đồng hồ nữa" [6].

Khoa học luật hành chính xác định hành lang pháp lý cho hoạt động của các chủ thể quản lý cũng có nghĩa rằng không những phải thiết lập cơ cấu, thẩm quyền của chủ thể quản lý mới mà còn cần phải loại bỏ bằng các chế định của nó đối với những thói xấu của chủ nghĩa cá nhân trong quản lý như trục lợi, thích quyền hành, độc đoán chuyên quyền, tự do vô kỷ luật, quan liêu mệnh lệnh, thiếu tinh thần trách nhiệm v.v...

- Một quy trình, thủ tục hoạt động của quản lý nhà nước khoa học không thể không có các quy định về thủ tục (trong đó có rất nhiều thủ tục). Các thủ tục đó sẽ là hình thức phản ánh nội dung quản lý, là phương tiện để đưa ý chí của chủ thể quản lý vào các khâu của chu kỳ quản lý. Từ việc đề ra các chủ trương, thực hiện ban hành pháp luật, kiểm tra việc thực hiện pháp luật sẽ là sát thực nếu có sự tác động, điều chỉnh bằng một chỉnh thể các phương pháp, hình thức quản lý do khoa học luật hành chính quy định.

### *3. Mục tiêu của khoa học luật hành chính đối với đổi mới quản lý nhà nước trong giai đoạn hiện nay*

Mục tiêu chung, tổng quát của Đảng và nhà nước thay đổi với việc đổi mới quản lý nhà nước trong giai đoạn hiện nay như Văn kiện Nghị quyết Trung ương lần thứ ba đã chỉ ra là: "tiếp tục cải cách nền hành chính nhà nước" [1, tr50].

Trong tiến trình đổi mới, mục tiêu của khoa học luật hành chính cần phù hợp với mục tiêu chung của quản lý nhà nước. Tuy nhiên, như trên đã phân tích: khoa học luật hành chính và đổi mới quản lý nhà nước vừa là điều kiện, vừa là kết quả của quá trình phát triển, cho nên sự tác động của khoa học luật hành chính cũng là yêu cầu chung của vấn đề đổi mới quản lý nhà nước. Theo chúng tôi, mục tiêu và kết quả của hai quá trình này hòa quyện với nhau, tác động, thúc đẩy lẫn nhau để phát triển. Mục tiêu đó bao gồm:

- Quy phạm hóa chức năng, quyền hạn của Chính phủ và bộ máy hành chính làm cho bộ máy này có khả năng đảm bảo vai trò quản lý vĩ mô nền kinh tế, làm cho bộ máy của Chính phủ, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ kiểm tra được quá trình sản xuất và phân phối, quản lý, sử dụng có hiệu quả vốn và tài sản công với tư cách đại diện chủ sở hữu nhà nước, khắc phục tình trạng vô chủ, đẩy lùi tệ tham nhũng, lãng phí.

- Phân định trách nhiệm, thẩm quyền giữa các cấp chính quyền theo hướng phân cấp rõ hơn cho địa phương, kết hợp chặt chẽ quản lý ngành và quản lý lãnh thổ, thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ.

Việc phân định trách nhiệm và thẩm quyền của các cấp chính quyền phải phù hợp với tính chất và yêu cầu của từng ngành và lĩnh vực hoạt động, với chức

năng, nhiệm vụ của từng cấp chính quyền phù hợp với điều kiện và khả năng của các địa phương có quy mô, vị trí khác nhau.

Khoa học luật hành chính điều chỉnh quan hệ phân cấp phải gắn liền với việc tăng cường sự phối hợp quản lý theo ngành và theo lãnh thổ; tăng cường trách nhiệm kiểm tra, kiểm soát của cấp trên đối với cấp dưới nhằm đạt được yêu cầu "bất cứ cơ quan, tổ chức thuộc lĩnh vực hoạt động nào cũng chịu sự quản lý của Trung ương theo ngành và sự quản lý của chính quyền địa phương theo địa bàn lãnh thổ" [4, tr23].

- Tăng cường các biện pháp đảm bảo pháp chế XHCN trong hoạt động quản lý. Trong đó chú trọng các hoạt động kiểm tra, giám sát xã hội, kiểm sát của Viện kiểm sát, giám sát của Tòa án đối với hoạt động quản lý nhà nước; nâng cao hiệu quả và "đổi mới tổ chức thanh tra phù hợp với chức năng quản lý nhà nước trong điều kiện mới; phát triển mạnh tổ chức thanh tra thực hiện thể chế về từng lĩnh vực trong toàn xã hội như tài chính, lao động, giáo dục, vệ sinh - y tế, xây dựng, công cụ v.v...[1, tr53].

- Điều chỉnh quan hệ pháp luật về công chức, công vụ nhằm hoàn thiện và xây dựng đội ngũ công chức có phẩm chất và năng lực. Trong đó chú trọng đào tạo lại và tuyển chọn công chức theo tiêu chuẩn chức danh.

- Cải cách thủ tục hành chính trong quản lý nhà nước, giảm đến mức tối đa các thủ tục hành chính rườm rà, chồng chéo trong quan hệ giữa các tổ chức cơ quan nhà nước với nhau, giữa cơ quan tổ chức với công dân, thực hiện chế độ "một cửa" đối với một số thủ tục liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, công dân. Tuy nhiên, cần đảm bảo tính khoa học, tính "cần phải có của các quy phạm thủ tục để đưa các quy phạm vật chất vào trong đời sống quản lý" [2, tr.453].

Để làm được mục tiêu trên cần phải tính đến chất lượng của công tác lập pháp, lập quy; chuẩn hóa lại quy trình làm luật, ban hành các văn bản dưới luật. Bởi lẽ, đây là nội dung cốt lõi của khoa học luật hành chính và cũng là điều kiện quan trọng để góp phần nâng cao hiệu quả của hoạt động quản lý nhà nước./.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Văn kiện Hội nghị lần thứ 3 BCH Trung ương khóa VIII. NXB Chính trị Quốc gia 1996.
- [2] Ernst Forsthof. *Luật hành chính CHLB Đức* NXB Beksche 1985 (tiếng Đức).
- [3] Eistaadt. G. *Luật hành chính bang Bắc Sông Ranh*. NXB Pháp lý Bắc Sông Ranh CHLB Đức 1988 (tiếng Đức).
- [4] *Tài liệu học tập Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba BCH Trung ương Đảng Khóa VIII*. NXB Chính trị Quốc gia 1997.



- [5] Mayer - Stoller. *Sự phát triển của các chế định hành chính học*. NXB Pháp lý Bonn 1992 (tiếng Đức).
- [6] Hồ Chí Minh. *Thư gửi lớp cán bộ trung cấp ngày 2/9/1951 Hồ Chí Minh toàn tập, tập 6*. NXB Sự Thật, Hà Nội 1986.

VNU JOURNAL OF SCIENCE, SOC., SCI., t.XV, N°2, 1999

SCIENCE OF ADMINISTRATIVE LAW AND REFORM OF ADMINISTRATION  
AT PRESENT IN VIETNAM

**Pham Tuan Khai**

*Faculty of Law*

*College of Social Sciences & Humanities - VNU*

The author analyzes content, formality of reform of administration; effect of science of administrative law to entire state body in general and administration body in particular. The author points out the directions, views and measures in order to upgrade the effectiveness of administration and to strengthen the execution of regulations of administrative law in the process of renovation in Vietnam.